

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BẮC KẠN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2022/HS-ST
Ngày 20/4/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC KẠN TỈNH BẮC KẠN

*- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ma Quốc Tuấn**.*

*Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Đào Thị Thúy***

Ông Nông Văn Quân

*- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Lê Thị Lộc** – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.*

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Ông **Hoàng Đức Biên** - Kiểm sát viên.*

Ngày 20 tháng 4 năm 2022, tại Hội trường xét xử, Tòa án nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 36/2022/TLST-HS ngày 10/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Nông Gia L, tên gọi khác: Không; **Sinh ngày** 26 tháng 9 năm 1985, tại tỉnh Bắc Kạn.

Nơi ĐKKHKT: Thôn N, xã D, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12

Họ và tên cha: Không xác định được.

Họ và tên mẹ: **Nông Thị T**, sinh năm 1956.

Vợ: Chưa có. Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo tại ngoại: Có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà **Nông Thị T**, sinh 1956;

Trú tại: Thôn N, xã D, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn .

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 13 giờ 15 phút, ngày 17/12/2021, tại khu vực tổ 12, phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn tổ công tác Phòng CSĐT tội phạm về Ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn bắt quả tang đối với Nông Gia L, sinh năm 1985, trú tại Thôn N, xã D, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Qua kiểm tra tạm giữ trong túi áo khoác bên trái Nông Gia L đang mặc trên người 01 (một) gói nhỏ màu trắng được gói bằng ống nhựa được hàn kín hai đầu (loại ống hút dùng để uống nước giải khát) bên trong có chứa chất nghi là ma túy (heroin). Tổ công tác đã tiến hành niêm phong vào trong 01 (một) phong bì có ký hiệu L1. Ngoài ra, còn tạm giữ của Nông Gia L 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu OPPO bên trong có 01 sim Viettel; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 97B1-836.27 cùng chìa khóa xe.

Cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn tiến hành cân xác định khối lượng chất bên trong 01 (một) gói nhỏ màu trắng được gói bằng đoạn ống nhựa bên trong phong bì ký hiệu L1, xác định khối lượng là 0,15 gam (không phẩy một năm gam). Sau khi cân xác định khối lượng, toàn bộ số chất nói trên được niêm phong trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định, phong bì, đoạn ống nhựa cũ niêm phong vào phong bì ký hiệu A2.

Tại Kết luận giám định số 11/KTHS-MT ngày 27/12/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A1 gửi giám định là ma túy heroine có khối lượng là 0,15 gam (không phẩy một năm gam)”. Sau giám định, mẫu chất còn lại cùng phong bì, bao gói cũ niêm phong vào phong bì T11 hoàn trả lại cho cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra, Nông Gia L khai nhận: Toàn bộ số chất bị thu giữ khi bắt quả tang là ma túy, loại heroine của L tàng trữ với mục đích để sử dụng cho bản thân, không có mục đích khác. Về nguồn gốc số ma túy, L khai nhận: Bản thân L là người nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, khoảng 12 giờ 30 ngày 17/12/2021, L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 97B1-836.27 đi từ nhà của mình đến khu vực ngã ba thuộc thôn Nà Nàng, xã Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây L gặp một người phụ nữ không rõ tên và địa chỉ. Qua nói chuyện L biết người này có ma túy, L mua với người phụ nữ này 01 gói được gói bằng ống nhựa màu trắng, bên trong có chứa chất ma túy với giá 200.000đ (hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua ma túy xong, L cất giấu ma túy vào túi áo khoác bên trái đang mặc trên người sau đó điều khiển xe mô tô đi về nhà. Khi đến khu vực tổ 12, phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn thì bị lực lượng công an kiểm tra, bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy.

* Về vật chứng:

Các vật chứng được nhập kho vật chứng Công an thành phố Bắc Kạn để bảo

quản, xử lý theo quy định gồm: 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T11; 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2; 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen đã qua sử dụng, bên trong điện thoại có lắp 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0983277157; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh đen đã qua sử dụng, biển kiểm soát 97B1-836.27 cùng chìa khóa xe.

Chuyển theo hồ sơ vụ án 01 bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 97B1-836.27 số 053278 mang tên Nông Gia L. Theo lời khai của Nông Gia L thì chiếc xe mô tô trên là tài sản của bà Nông Thị T, sinh 1956, trú tại Thôn N, xã D, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn (là mẹ của Nông Gia L), do bà T tuổi cao, sức khỏe yếu, không biết đi xe nên bà T đã bỏ tiền ra mua xe và để cho L đứng tên đăng ký xe, phục vụ việc đi lại chung của gia đình. Bản thân L không có công việc ổn định và không có công sức đóng góp gì gây dựng kinh tế cho gia đình. Lời khai của Nông Gia L phù hợp với lời khai của bà Nông Thị T. Ngày 17/12/2021, L tự ý lấy chiếc xe mô tô nêu trên để đi mua ma túy bà T không biết. Nay bà T đề nghị được trả lại chiếc xe mô tô nói trên.

Bản cáo trạng số 14/CT - VKSTPBK ngày 10/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn đã truy tố Nông Gia L về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015, điều luật có nội dung:

“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

...

Heroin, Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.”

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về tội danh và điều khoản như đã viện dẫn ở trên đồng thời đề nghị HĐXX xử lý như sau:

Tuyên bố bị cáo Nông Gia L phạm tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến 23/12/2021.

2. Hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung.

Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T11.

+ 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2.

Trả lại cho bị cáo 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen đã qua sử dụng, bên trong điện thoại có lắp 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0983277157; 01 bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 97B1-836.27 số 053278 mang tên Nông Gia L

Trả lại cho bị cáo và bà Nông Thị T 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh đen đã qua sử dụng, biển kiểm soát 97B1-836.27 cùng chìa khóa xe.

Về án phí buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo phù hợp với nhau, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để khẳng định.

Hồi 13 giờ 15 phút, ngày 17/12/2021, tại tổ 12, phường Sông Cầu, thành phố Bắc Kạn, tỉnh Bắc Kạn, Nông Gia L có hành vi tàng trữ trái phép 0,15 gam (không phải một năm gam) ma túy, loại Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang, thu giữ người và tang vật.

Với hành vi nêu trên, bị cáo Nông Gia L đã phạm vào tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS. Việc truy tố, xét xử đối với bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý chất gây nghiện của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương nên cần có mức án nghiêm khắc, nhằm răn đe, giáo dục bị cáo để bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội..

[3] Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo:

Về nhân thân. Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu nên được xem xét khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết giảm nhẹ. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và đã ăn năn hối cải do đó được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ là “*Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

Về tình tiết tăng nặng. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[4] Hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo Nông Gia L không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản, do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung “phạt tiền” đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với vật chứng gồm.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T11, mặt trước phong bì có dòng chữ “Vụ: Nông Gia L (1985) tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có 03 (ba) chữ ký niêm phong không đọc được và 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2, mặt sau phong bì có dòng chữ “Nông Gia L”, 01 dòng chữ “Trần Văn Đông”, 01 dòng chữ “Nông Thị Quế”, 01 chữ “L”, có 04 (bốn) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn.

Là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên xét thấy cần áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS 2015. Tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen đã qua sử dụng, bên trong điện thoại có lắp 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0983277157 không liên quan đến việc phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

Đối với vật chứng là: 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh đen đã qua sử dụng, biển kiểm soát 97B1-836.27 cùng chìa khóa xe, 01 bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 97B1-836.27 số 053278 mang tên Nông Gia L. Bị tạm giữ khi L đang tàng trữ ma túy trong người cần tịch thu hóa giá sung quỹ nhà nước. Tuy nhiên trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bà Nông Thị T là mẹ đẻ của bị cáo L trình bày do bà T tuổi cao, sức khỏe yếu, không biết đi xe nên bà T đã bỏ tiền ra mua xe và để cho L đứng tên đăng ký xe, phục vụ việc đi lại chung của gia đình. Bản thân L, không có công việc ổn định và không có công sức đóng góp gì gây dựng kinh tế cho gia đình và đóng góp để mua xe, số tiền mua xe là hoàn toàn của bà. Ngày 17/12/2021, L tự ý lấy chiếc xe mô tô nêu trên để đi mua ma túy bà T không biết. Nay bà T đề nghị được trả lại chiếc xe mô tô nói trên cho bà. Hội đồng xét xử xét thấy lời trình bày của bà T là thực tế và phù hợp với lời khai của bị cáo L do vậy có căn cứ để chấp nhận yêu cầu của bà nên cần trả lại cho gia đình bà T chiếc xe trên.

[6] Về những vấn đề khác liên quan đến vụ án: Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Nông Gia L ngày 17/12/2021 tại khu vực ngã ba thuộc thôn Nà Nàng, xã

Nông Thượng, thành phố Bắc Kạn, do bị can không biết rõ họ tên, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không đủ cơ sở để xác minh, làm rõ. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Nông Gia L phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 38; Điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt Nông Gia L 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành bản án, bị cáo được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 17/12/2021 đến ngày 23/12/2021.

2. Hình phạt bổ sung: Không phạt bổ sung.

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu T11, mặt trước phong bì có dòng chữ “Vụ: Nông Gia L (1985) tàng trữ trái phép chất ma túy”. Mặt sau phong bì có 03 (ba) chữ ký niêm phong không đọc được và 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn.

- 01 (một) phong bì niêm phong ký hiệu A2, mặt sau phong bì có dòng chữ “Nông Gia L”, 01 dòng chữ “Trần Văn Đông”, 01 dòng chữ “Nông Thị Quế”, 01 chữ “L”, có 04 (bốn) chữ ký không đọc được và 02 (hai) dấu tròn màu đỏ của Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Bắc Kạn.

Trả lại bị cáo 01 (một) Điện thoại di động nhãn hiệu OPPO màu xanh đen đã qua sử dụng, bên trong điện thoại có lắp 01 (một) sim điện thoại số thuê bao 0983277157.

Trả lại cho bị cáo và bà Nông Thị T 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA WAVE màu xanh đen đã qua sử dụng, biển kiểm soát 97B1-836.27 cùng chìa khóa xe, 01 bản chính giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy biển kiểm soát 97B1-836.27 số 053278 mang tên Nông Gia L.

(Tình trạng, số lượng vật chứng theo như biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an thành phố Bắc Kạn và chi Cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn. Biên bản giao vật chứng giữa Tòa án thành phố Bắc Kạn và chi Cục thi hành án dân sự thành phố Bắc Kạn).

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội

quy định về án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nông Gia L phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, có mặt bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đào Thị Thúy

Nông Văn Quân

Ma Quốc Tuấn

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bắc Kạn;
- VKSND tỉnh;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- VKSND thành phố Bắc Kạn;
- Công an TP Bắc Kạn;
- THADS TP Bắc Kạn;
- Sở tư pháp tỉnh Bắc Kạn;
- Bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ma Quốc Tuấn